TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI** Số: 1605/2018/QĐST – HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Biên Hòa, ngày 05 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 2328/2018/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ ông Tống Văn L, sinh năm: 1970;

Địa chỉ: tổ 13, khu phố 2, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

+ bà Trần Thị Y, sinh năm: 1978;

Địa chỉ: tổ 13, khu phố 2, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về quan hệ hôn nhân: ông Tống Văn L và bà Trần Thị Y đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn đoàn tụ nên đều thống nhất thuận tình ly hôn để trả tự do cho nhau.

[2]. Về con chung: giữa ông Tống Văn L và bà Trần Thị Y có 02 (hai) con chung là các cháu Tống Ngọc Ca C, sinh ngày: 05/3/2005 và Tống Khánh H, sinh ngày: 24/4/2012. Ông L và bà Y thống nhất thỏa thuận là sẽ giao cả 02 (hai) cháu C và H cho bà Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng sau khi ly hôn. Tạm thời ông L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3]. Về tài sản chung: ông Tống Văn L và bà Trần Thị Y tự thỏa thuận giải quyết sau khi ly hôn.

[4]. Về nợ chung: ông Tống Văn L và bà Trần Thị Y xác định là không có và không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[5]. Về lệ phí Tòa án: ông Tống Văn L và bà Trần Thị Y phải nộp theo đúng quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Tống Văn L và bà Trần Thị Y thuận tình ly hôn.

- Về con chung: giao 02 (hai) cháu Tống Ngọc Ca C, sinh ngày: 05/3/2005 và Tống Khánh H, sinh ngày: 24/4/2012 cho bà Trần Thị Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng sau khi ly hôn. Tạm thời ông Tống Văn L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung: ông Tống Văn L và bà Trần Thị Y tự thỏa thuận giải quyết.

- Về nợ chung: không có.

2. Về lệ phí Tòa án: ông Tống Văn L và bà Trần Thị Y mỗi người phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) (đã nộp tại Biên lai thu tiền số 9467 ngày 16 tháng 10 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Biên Hòa;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- UBND nơi cấp giấy ĐKKH;
- Lưu Hồ sơ việc dân sự, văn phòng.

Thẩm phán

Nguyễn Thành Tân